

Số: /TB-KSBT

Khánh Hòa, ngày 04 tháng 01 năm 2022

## THÔNG BÁO

**Công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa  
(Từ 12 giờ 00 đến 17 giờ 00 ngày 04/01/2021)**

### I. TÌNH HÌNH CA NHIỄM MỚI (F0)

- Tính từ tháng 2/2020 đến 17 giờ 00 ngày 04/01/2022, toàn tỉnh Khánh Hòa ghi nhận 38.246 trường hợp dương tính với SARS-CoV-2, trong đó:

+ Số ca nhập cảnh: 215 trường hợp.

+ Số ca ghi nhận trong tỉnh từ 23/6/2021 đến 17 giờ 00 ngày 04/01/2022: 38.029 trường hợp.

TT	Địa phương	F0		Nơi phát hiện các trường hợp mới			
		Ca mới	Cộng dồn	Cộng đồng	Cách ly tại nhà	Khu cách ly y tế tại dân cư	Khu cách ly tập trung
1	Tp. Nha Trang	200	19.347		194		6
2	Tp. Cam Ranh	21	2.492		21		
3	TX. Ninh Hòa	34	6.237	17	17		
4	Huyện Vạn Ninh		1.616				
5	Huyện Diên Khánh	29	4.175	4	17	8	
6	Huyện Cam Lâm	4	2.526		4		
7	Huyện Khánh Sơn		777				
8	Huyện Khánh Vĩnh	21	859	12	9		
9	Huyện Trường Sa		0				
<b>Tổng:</b>		<b>309</b>	<b>38.029</b>	<b>33</b>	<b>262</b>	<b>8</b>	<b>6</b>

- Từ 12 giờ 00 đến 17 giờ 00 ngày 04/01/2021, tỉnh Khánh Hòa ghi nhận 309 trường hợp dương tính mới với SARS-CoV-2 tại TP. Nha Trang, TP. Cam Ranh, TX. Ninh Hòa, huyện Diên Khánh, huyện Cam Lâm và huyện Khánh Vĩnh, trong đó:

+ 33 trường hợp ghi nhận trong cộng đồng tại Diên An (1), Diên Toàn (1), Diên Xuân (1), TT Diên Khánh (1), Khánh Hiệp (1), Khánh Thành (4), Khánh Thượng (7), Ninh Hà (2), Ninh Hiệp (4), Ninh Ích (2), Ninh Phụng (6), Ninh Phước (1), Ninh Xuân (2).

+ 262 trường hợp cách ly tại nhà.

+ 08 trường hợp ghi nhận trong khu cách ly y tế tại dân cư

+ 06 trường hợp ghi nhận trong khu cách ly tập trung.

## II. PHÂN BỐ CA MẮC TẠI NHA TRANG

Xã/ Phường	Khu cách ly tập trung	Cách ly tại nhà	Tổng
<b>Nha Trang</b>	<b>6</b>	<b>194</b>	<b>200</b>
<b>Lộc Thọ</b>	<b>4</b>	<b>7</b>	<b>11</b>
KCL	4		4
Tổ 1		1	1
Tổ 10		1	1
Tổ 6		1	1
Tổ 8		1	1
Tổ 9		3	3
<b>Lộc Thọ</b>	<b>1</b>		<b>1</b>
KCL	1		1
<b>Ngọc Hiệp</b>		<b>7</b>	<b>7</b>
Tổ 10 Vĩnh Hội		1	1
Tổ 14 Ngọc Thảo		1	1
Tổ 15 Ngọc Sơn		2	2
Tổ 3 Vĩnh Diêm		1	1
Tổ 4 Ngọc Hội		1	1
Tổ 9 Lư Cẩm		1	1
<b>Phước Đồng</b>		<b>7</b>	<b>7</b>
Phú Thịnh		1	1
Phước Hạ		2	2
Phước Tân		1	1
Phước Thượng		2	2
Phước Thủy		1	1
<b>Phước Hải</b>		<b>3</b>	<b>3</b>
An Nam 2		1	1
An Nam 3		1	1
Toàn Đông 1		1	1
<b>Phước Long</b>		<b>36</b>	<b>36</b>
Phước An 3		3	3
Phước Lộc 2		2	2
Phước Lộc 1		1	1
Phước Thái 1		5	5
Phước Thành 1		1	1
Phước Thành 2		1	1
Phước Thành 3		7	7
Phước Thịnh 2		1	1
Phước Tín 1		1	1
Phước Tín 2		4	4
Phước Tín 3		2	2
Phước Trung 1		1	1

Phước Trung 2		3	3
Phước Tường 1		1	1
Phước Tường 2		2	2
Phước Tường 3		1	1
<b>Phước Tân</b>		<b>12</b>	<b>12</b>
Âu Cơ 1		2	2
Âu Cơ 2		4	4
Đồng Dưa 1		2	2
Thái Nguyên 1		3	3
Vườn Dương 1		1	1
<b>Phước Tiến</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>
KCL	1		1
Nguyễn Trãi		1	1
<b>Phương Sài</b>		<b>3</b>	<b>3</b>
Tổ 1		2	2
Tổ 6		1	1
<b>Phương Sơn</b>		<b>1</b>	<b>1</b>
Tổ 10		1	1
<b>Tân Lập</b>		<b>8</b>	<b>8</b>
Định Cư 1		2	2
Đổng đa		1	1
Hồng Bàng 1		1	1
Nguyễn Thiện Thuật Bắc		1	1
Nguyễn Hữu Huân 1		1	1
Nguyễn Hữu Huân 2		2	2
<b>Vạn Thạnh</b>		<b>1</b>	<b>1</b>
Vạn Hòa 2		1	1
<b>Vĩnh Hải</b>		<b>5</b>	<b>5</b>
Tổ 12 Tây Nam		3	3
Tổ 14		1	1
Tổ 9		1	1
<b>Vĩnh Hiệp</b>		<b>8</b>	<b>8</b>
Tổ 1		1	1
Tổ 13		1	1
Tổ 14		4	4
Tổ 2		1	1
Tổ 5		1	1
<b>Vĩnh Hòa</b>		<b>3</b>	<b>3</b>
Tổ 2		1	1
Tổ 4		1	1
Tổ 11		1	1
<b>Vĩnh Ngọc</b>		<b>31</b>	<b>31</b>
Hòn Nghê 1		1	1

Hòn nghê 2		6	6
Ngọc Hội 1		3	3
Ngọc hội 2		2	2
Phú Nông Bắc		1	1
Phú Nông Nam		4	4
Xuân Lạc 1		2	2
Xuân Lạc 2		4	4
Xuân Ngọc		8	8
<b>Vĩnh Nguyên</b>		<b>7</b>	<b>7</b>
Hoàng Diệu 1		1	1
Hoàng Diệu 2		2	2
Hoàng Diệu 3		1	1
Tây Hải 1		1	1
Tây Sơn 2		1	1
Trường Sơn 1		1	1
<b>Vĩnh Phước</b>		<b>23</b>	<b>23</b>
Tổ 10		2	2
Tổ 17		2	2
Tổ 18		1	1
Tổ 22		1	1
Tổ 23		3	3
Tổ 24		5	5
Tổ 25		1	1
Tổ 6		2	2
Tổ 7		6	6
<b>Vĩnh Phương</b>		<b>3</b>	<b>3</b>
Đắc lộc 1		2	2
Như Xuân		1	1
<b>Vĩnh Thái</b>		<b>2</b>	<b>2</b>
Tổ 18 Vĩnh Xuân		2	2
<b>Vĩnh Thạnh</b>		<b>2</b>	<b>2</b>
Phú Thạnh 3		1	1
Phú Vinh 1		1	1
<b>Vĩnh Thọ</b>		<b>1</b>	<b>1</b>
Cù Lao Trung 1		1	1
<b>Vĩnh Trường</b>		<b>17</b>	<b>17</b>
Bình Tân 3		2	2
Bình Tân 4		3	3
Trường Đông 1		2	2
Trường Đông 2		1	1
Trường Hải 1		1	1
Trường Hải 2		2	2
Trường Sơn 1		2	2

Trường Sơn 3		3	3
Trường Sơn 5		1	1
<b>Xương Huân</b>		<b>6</b>	<b>6</b>
Duy Hà 1		2	2
Duy Phước 3		3	3
Duy Phước 2		1	1
<b>Tổng</b>	<b>6</b>	<b>194</b>	<b>200</b>

### III. TÌNH HÌNH CA TIẾP XÚC GẦN (F1)

#### 1. Số liệu

TT	Địa phương	Ca mới	Cộng dồn
1	Tp. Nha Trang	30	10.124
2	Tp. Cam Ranh	27	4.291
3	TX. Ninh Hòa	25	5.692
4	Huyện Vạn Ninh		2.901
5	Huyện Diên Khánh	5	4.842
6	Huyện Cam Lâm	41	4.455
7	Huyện Khánh Sơn		2.830
8	Huyện Khánh Vĩnh		1.884
9	Huyện Trường Sa		0
<b>Tổng:</b>		<b>128</b>	<b>37.019</b>

#### 2. Hoạt động đã triển khai

- Tiến hành lấy mẫu xét nghiệm, cách ly y tế tập trung.
- Điều tra, truy vết các trường hợp liên quan.

### IV. TÌNH HÌNH CA TIẾP XÚC (F2)

#### 1. Số liệu

- Tổng số ca mới: 20 trường hợp
- Cộng dồn: 23.777 trường hợp

#### 2. Các hoạt động đã triển khai

- Cách ly y tế tại nhà, hướng dẫn theo dõi sức khỏe và các biện pháp phòng chống dịch theo quy định của Bộ Y tế.

### V. TÌNH HÌNH LẤY MẪU XÉT NGHIỆM

#### 1. Số liệu

TT	Địa phương/Đơn vị	Tổng số mẫu đã lấy (xét nghiệm RT-PCR)		Tổng số test nhanh đã thực hiện	
		Trong ngày	Cộng dồn	Trong ngày	Cộng dồn
1	Tp. Nha Trang	0	284.354	2.119	2.703.215
2	Tp. Cam Ranh	14	141.911	137	475.800
3	TX. Ninh Hòa	13	409.793	291	635.421
4	Huyện Vạn Ninh	2	120.873	267	708.842
5	Huyện Diên Khánh	0	85.515	796	806.962
6	Huyện Cam Lâm	4	124.766	312	212.623
7	Huyện Khánh Sơn	0	12.656	72	84.937
8	Huyện Khánh Vĩnh	0	6.174	20	41.559
<b>Tổng</b>		<b>33</b>	<b>1.186.042</b>	<b>4.014</b>	<b>5.669.259</b>

## 2. Các hoạt động đã triển khai

- Tiến hành lấy mẫu xét nghiệm các trường hợp F1, F2 theo quy định

## VI. QUẢN LÝ CƠ SỞ CÁCH LY

### 1. Số liệu

TT	Khu vực cách ly	Tổng số	Trong ngày	Ghi chú
01	Cơ sở quân đội	13.370	0	
02	Khách sạn	5.115	0	
03	Tại nhà	18.534	128	
<b>Tổng</b>		<b>37.019</b>	<b>128</b>	

## 2. Các hoạt động đã triển khai

- Tiếp nhận, quản lý các trường hợp F1 theo quy định

- Theo dõi sức khỏe các trường hợp cách ly, Hướng dẫn thực hiện các biện pháp phòng chống dịch theo khuyến cáo của Bộ Y tế

## VII. CÔNG TÁC ĐIỀU TRỊ

(từ 7 giờ 00 ngày 03/01/2022 đến 7 giờ 00 ngày 04/01/2022)

TT	Cơ sở điều trị	Số BN xuất viện	Tử vong	Số lượng hiện còn
1	Bệnh viện dã chiến số 1	3	2	98
2	Bệnh viện dã chiến số 2	5	0	60
3	Cơ sở 2 BVDC số 2	20	0	28
4	Bệnh viện dã chiến số 3	26	0	69
5	Bệnh viện dã chiến số 5	11	0	99
6	Cơ sở 2 BVDC số 5	0	0	0
7	Bệnh viện dã chiến số 6	12	0	68

8	Bệnh viện dã chiến số 7	2	0	10
9	Cơ sở 2 BVDC số 7	27	0	187
10	Bệnh viện Cam Ranh	0	0	53
11	TTYT Vạn Ninh	0	0	13
12	PK Tu Bông	2	0	62
13	PK Khánh Lê	6	0	39
14	PK Khánh Bình	2	0	47
15	BV ĐKKV Ninh Hòa	2	0	19
16	PK ĐKKV Sơn Lâm	0	0	62
17	PK Diên Phước	3	0	26
18	Bệnh viện dã chiến số 8	1	0	45
19	Chăm sóc sức khỏe tại nhà	760	0	5.195
	<b>Tổng</b>	<b>882</b>	<b>2</b>	<b>6.180</b>

**Ghi chú: Số ra viện cộng dồn từ ngày 22/7/2021 là 31.075 ca;**

**Số ca tử vong cộng dồn từ 20/7/2021 là 185 ca.**

#### **VIII. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI TIÊM VACCIN PHÒNG COVID-19**

	<b>Mũi 1</b>	<b>Mũi 2</b>
<b>Trẻ 12-17 tuổi</b>	<b>112.875</b>	<b>99.166</b>
<b>Tỷ lệ % trẻ tiêm/ tổng số trẻ 12-17 tuổi</b>	98,77%	86,78%

Trên đây là thông báo về tình hình công tác phòng chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật.

Trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Tỉnh ủy (VBĐT);
- UBND tỉnh (VBĐT);
- Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh (VBĐT);
- BCĐ PC dịch COVID-19 tỉnh (b/c, VBĐT);
- Sở Y tế (b/c, VBĐT);
- Lãnh đạo TTKSBT (VBĐT);
- Lưu: VT, Khoa PCBTN.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Tôn Thất Toàn**